TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 16/2016/HNGĐ-ST
Ngày: 30/09/2016

V/v. Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HÒA BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà **Nguyễn Thị Thanh Hoa**.
- Hội Thẩm Nhân Dân: Ông **Bùi Văn Ơn**
Ông **Bùi Văn Tấn**
- Th- ký ghi biên bản phiên toà: bà **Lê Thị Hồng**- Th- ký Toà án huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.
- Kiểm sát viên tham gia phiên toà: ông **Lê Xuân Tr□ờng**- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 30 tháng 09 năm 2016, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2016/TLST ngày 18 tháng 08 năm 2016 tranh chấp về Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 15/2016/QĐXX-ST ngày 01/9/2016 giữa các đ- ơng sự:

- Nguyên đơn: Bùi Thị Xanh, sinh năm 1982, trú tại: xóm Chiềng, xã Liên Vũ- huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình (có mặt);
- Bị đơn: Bùi Văn Trọng, sinh năm 1983, trú tại: xóm Chiềng, xã Liên Vũ- huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Trong đơn ly hôn đề ngày 18/07/2016 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Bùi Thị Xanh trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh Bùi Văn Trọng có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2010 tại UBND xã Liên Vũ, huyện Lạc Sơn trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Trọng nghiện ma túy nên th- ờng xuyên mắng chửi, thậm chí đánh đập gây áp lực với chị để chị kiếm tiền cho anh Trọng sử dụng ma túy, nhà có bao nhiêu tài sản, đồ đạc anh Trọng bán hết để dùng ma túy. Chị đã cố gắng khuyên nhủ và áp dùng mọi biện pháp cai nghiện cho anh Trọng nh- ng không có kết quả, từ lâu anh Trọng đã mắc bệnh HIV. Chị đã hoàn toàn hết hi vọng vào

hạnh phúc gia đình giữa anh chị nên chị làm đơn xin ly hôn để và yên ổn nuôi dạy con nên ng- ời.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Bùi Thị Khánh Hòa, sinh ngày 29/10/2005. Sau khi ly hôn chị xin trực tiếp nuôi con và ch- a yêu cầu anh Trọng có nghĩa vụ cấp d- ỡng nuôi con chung với chị.

3. Về tài sản; Công nợ chung: chị Xanh khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra chị Xanh không có yêu cầu gì thêm.

Quan điểm của anh Bùi Văn Trọng:

Về hôn nhân: Anh Trọng thừa nhận bản thân anh nghiện ma túy và đã mắc bệnh HIV. Tuy nhiên anh hứa sẽ cai nghiện và anh không đồng ý ly hôn để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dậy con cái.

Về con chung: anh xin nhận nuôi con chung và ch- a yêu cầu chị Xanh phải cấp d- ỡng nuôi con chung với anh.

Các vấn đề khác anh đồng ý với quan điểm của chị Xanh.

Phát biểu quan điểm tại phiên toà Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và các đ- ơng sự từ khi thụ lý đến tr- ớc khi HĐXX nghị án và đề nghị HĐXX tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

XÉT THẤY

1. Về tố tụng: Bị đơn Bùi văn Trọng đăng ký nhân khẩu th- ờng trú tại xóm Chiềng- xã Liên Vũ- huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình đã nhận được giấy triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không có lý, phiên tòa đã phải hoãn một lần do đó HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Trọng theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

2. Về hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án và xác minh tại địa ph- ơng HĐXX xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị Xanh và anh Trọng là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do anh Trọng nghiện ma túy nên phá tán tài sản gia đình và th- ờng xuyên có hành vi chửi bởi đánh đập chị Xanh, chị Xanh cũng cố gắng cai nghiện cho anh Trọng nh- ng không có kết quả. Hiện tại hai ng- ời đã sống ly thân. Quá trình giải quyết anh Trọng hứa sẽ cai nghiện và xin đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau nuôi dậy con cái và xây dựng hạnh phúc gia đình nh- ng chị Xanh kiên quyết xin ly hôn.

Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa chị Xanh và anh Trọng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không thể đạt đ- ợc nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chủa chị Xanh là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

3. Về con chung: Chị Xanh và anh Trọng có 01 con chung là Bùi Thị Khánh Hòa, sinh ngày 29/10/2005. Sau khi ly hôn chị Xanh và anh Trọng đều xin trực tiếp nuôi con và ch- a yêu cầu cấp d- ỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án cháu Hòa xin đ- ợc ở với bố. Tuy nhiên theo kết quả xác minh tại địa ph- ơng thấy anh Bùi Văn Trọng nghiện ma túy, đã mắc bệnh HIV một thời gian dài hiện tại sức khỏe yếu nên khả năng trực tiếp chăm sóc, giáo dục con là khó khăn. Chủ yếu cuộc sống của cháu Hòa phụ thuộc vào bà nội đã già yếu, điều kiện kinh tế rất khó khăn. Độ tuổi của cháu Hòa cần sự giáo dục nuôi d- ỡng trực tiếp của bố, mẹ; chị Xanh có đầy đủ điều kiện nuôi d- ỡng con chung. Xuất phát từ điều kiện thực tế của các bên đ- ơng sự và quyền lợi mọi mặt của con ch- a thành niên; căn cứ các Điều 81;

82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014, HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Xanh là giao cháu Bùi Thị Khánh Hòa cho chị Xanh trực tiếp nuôi d- ỡng là phù hợp. Anh Trọng có quyền đi lại thăm con chung không ai đ- ợc cản trở.

Về vấn đề cấp d- ỡng nuôi con: chị Xanh ch- a đặt ra yêu cầu cấp d- ỡng nuôi con chung do anh Trọng có hoàn cảnh khó khăn. Căn cứ kết quả xác minh tại địa ph- ơng về điều kiện nuôi con của chị Xanh; Căn cứ các Điều 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 HĐXX xét thấy ch- a cần thiết giải quyết vấn đề cấp d- ỡng nuôi con chung trong vụ án. Việc cấp d- ỡng nuôi con sẽ đ- ợc giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về tài sản; công nợ chung: hai bên khai nhận không có nên HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

5. Về án phí: chị Xanh phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 8 Điều 27 pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/2/2009 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn Nhân-Gia Đình năm 2014; Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

- Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn giữa chị Bùi Thị Xanh với anh Bùi Văn Trọng.

- Về con chung: Xử giao cháu Bùi Thị Khánh Hòa, sinh ngày 29/10/2005 cho chị Xanh trực tiếp nuôi d- ỡng kể từ tháng 09/2016 trở đi cho đến khi cháu Hòa đủ 18 tuổi. Chị Xanh ch- a yêu cầu anh Trọng cấp d- ỡng nuôi con chung với chị. Anh Trọng có quyền đi lại thăm con chung không ai đ- ợc cản trở.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị Xanh phải chịu *200.000đ* án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Xanh đã nộp *200.000đ* dự phí theo biên lai thu tiền số 0000930 ngày 18/8/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị Xanh không phải nộp án phí nữa.

Đã báo cho đ- ơng sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án đ- ợc tống đạt hợp lệ hoặc đ- ợc niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi c- trú của bị đơn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lạc Sơn;.*
- *CCTHA huyện Lạc sơn;.*
- *UBND xã Liên Vũ;*
- *Đ- ơng sự;*
- *L- u hồ sơ.*